

Phụ lục XV

**DANH MỤC 124 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA,
THỂ THAO VÀ DU LỊCH CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
1	2.001631	Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	Di sản	Không	Không	X	
2	1.003838	Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương	Di sản	Không	Không	X	
3	1.008101	Xác nhận đủ điều kiện được cấp Giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	Di sản	Không	Không	X	
4	1.003793	Cấp Giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	Di sản	Không	Không	X	
5	2.001591	Cấp Giấy phép khai quật khẩn cấp	Di sản	Không	Không	X	
6	1.003738	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	Di sản	Không	Không	X	
7	1.003646	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích	Di sản	Không	Không		X
8	1.003835	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật	Di sản	Không	Không		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
9	1.001106	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	Di sản	Không	Không	X	
10	1.001123	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	Di sản	Không	Không	X	
11	1.001822	Cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	Di sản	Không	Không	X	
12	1.002003	Cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	Di sản	Không	Không	X	
13	1.003901	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	Di sản	Không	Không	X	
14	2.001641	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	Di sản	Không	Không	X	
15	1.003035	Cấp giấy phép phổ biến phim (- Phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình do cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu; - Cấp giấy phép phổ biến phim truyện khi năm trước liền kề, các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương đáp ứng các điều kiện: + Sản xuất ít nhất 10 phim truyện nhựa được phép phổ biến; + Nhập khẩu ít nhất 40 phim truyện nhựa được phép phổ biến)	Điện ảnh	Có	Có		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
16	1.003017	Cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim (do các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu)	Điện ảnh	Có	Có		X
17	1.001833	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	Không	Không	X	
18	1.001809	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	Không	Không	X	
19	1.001778	Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	Không	Không	X	
20	1.001755	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	Không	Không		X
21	1.001738	Cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	Không	Không		X
22	1.001704	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	Không	Không		X
23	1.001671	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và	Không	Không		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
		(thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Triển lãm				
24	1.001229	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	Không	Không		X
25	1.001211	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	Không	Không		X
26	1.001191	Cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	Không	Không		X
27	1.001182	Cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	Không	Không		X
28	1.001147	Thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	Không	Không	X	
29	1.009397	Tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự	Nghệ thuật biểu diễn	Có	Có		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
		nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)					
30	1.009398	Tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	Nghệ thuật biểu diễn	Không	Không		X
31	1.009403	Tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu	Nghệ thuật biểu diễn	Không	Không		X
32	1.009399	Ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu	Nghệ thuật biểu diễn	Không	Không		X
33	1.003676	Đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh	Văn hóa cơ sở	Không	Không		X
34	1.003654	Thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh	Văn hóa cơ sở	Không	Không		X
35	1.001029	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	Văn hóa cơ sở	Có	Có		X
36	1.000963	Cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	Văn hóa cơ sở	Có	Có		X
37	1.001008	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Văn hóa cơ sở	Có	Có	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
38	1.000922	Cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Văn hóa cơ sở	Có	Có	X	
39	1.008091	Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn	Văn hóa cơ sở	Không	Không	X	
40	1.008092	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	Văn hóa cơ sở	Không	Không	X	
41	1.004639	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Văn hóa cơ sở	Có	Có	X	
42	1.004666	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Văn hóa cơ sở	Có	Có	X	
43	1.004662	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Văn hóa cơ sở	Có	Có	X	
44	1.003784	Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa	Không	Không		X
45	1.003743	Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức cấp tỉnh	Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa	Không	Không		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
46	2.001496	Phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa	Có	Có		X
47	1.003546	Phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa	Có	Có		X
48	1.003498	Xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh	Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa	Có	Có		X
49	1.008895	Thông báo thành lập đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập và thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	Thư viện	Không	Không	X	
50	1.008896	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	Thư viện	Không	Không	X	
51	1.008897	Thông báo chấm dứt hoạt động đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập,	Thư viện	Không	Không	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
		thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam					
52	1.004723	Cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ	Quản lý sử dụng vũ khí, súng săn, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ	Không	Không		X
53	1.004580	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Lữ hành	Có	Có		X
54	1.004572	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Lữ hành	Có	Có		X
55	1.001455	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Lữ hành	Có	Có		X
56	1.004628	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	Lữ hành	Có	Có		X
57	1.004623	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	Lữ hành	Có	Có		X
58	1.004614	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	Lữ hành	Có	Có		X
59	1.003490	Công nhận khu du lịch cấp tỉnh	Lữ hành	Không	Không	X	
60	1.004528	Công nhận điểm du lịch	Lữ hành	Không	Không	X	
61	2.001628	Cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Lữ hành	Có	Có		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
62	2.001616	Cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Lữ hành	Có	Có		X
63	2.001622	Cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Lữ hành	Có	Có		X
64	2.001611	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành	Lữ hành	Không	Không	X	
65	2.001589	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể	Lữ hành	Không	Không	X	
66	1.003742	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	Lữ hành	Không	Không	X	
67	1.003717	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Lữ hành	Có	Có		X
68	1.003240	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện	Lữ hành	Có	Có		X
69	1.003275	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp	Lữ hành	Có	Có		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
		kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy					
70	1.005161	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Lữ hành	Có	Có		X
71	1.003002	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Lữ hành	Có	Có		X
72	1.001837	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Lữ hành	Không	Không	X	
73	1.001440	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	Lữ hành	Có	Có		X
74	1.001432	Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	Lữ hành	Có	Có		X
75	1.004605	Cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế	Lữ hành	Không	Không	X	
76	1.004594	Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: Hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với cơ sở lưu trú du lịch (khách sạn, biệt thự du	Dịch vụ du lịch khác	Có	Có		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
		lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch)					
77	1.004551	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Dịch vụ du lịch khác	Có	Có		X
78	1.004503	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Dịch vụ du lịch khác	Có	Có		X
79	2.002188	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
80	1.005163	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
81	1.005162	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
82	1.003441	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
83	1.002445	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	Thể dục thể thao	Có	Có	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
84	1.002396	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
85	1.002022	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức	Thể dục thể thao	Không	Không	X	
86	1.002013	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức	Thể dục thể thao	Không	Không	X	
87	1.001801	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
88	1.001782	Đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Thể dục thể thao	Không	Không	X	
89	1.001527	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
90	1.001517	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
91	1.001500	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném	Thể dục thể thao	Có	Có	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
92	1.001195	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
93	1.001056	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
94	1.000983	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
95	1.000953	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
96	1.000936	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
97	1.000920	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
98	1.000904	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
99	1.000883	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn	Thể dục thể thao	Có	Có	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
100	1.000863	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billards & Snooker	Thẻ dực thể thao	Có	Có	X	
101	1.000847	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	Thẻ dực thể thao	Có	Có	X	
102	1.000842	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	Thẻ dực thể thao	Có	Có	X	
103	1.000830	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay	Thẻ dực thể thao	Có	Có	X	
104	1.000814	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao	Thẻ dực thể thao	Có	Có	X	
105	1.000644	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thẻ dực thẩm mỹ	Thẻ dực thể thao	Có	Có	X	
106	1.000594	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí	Thẻ dực thể thao	Có	Có	X	
107	1.000560	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh	Thẻ dực thể thao	Có	Có	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
108	1.000544	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, Vovinam	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
109	1.000518	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
110	1.000501	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
111	1.000485	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	Thể dục thể thao	Có	Có	X	
112	1.004659	công nhận lại Cơ quan đạt chuẩn văn hóa, Đơn vị đạt chuẩn văn hóa, Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa	Văn hóa cơ sở	Không	Không	X	
113	1.005441	cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Gia đình	Không	Không	X	
114	1.001420	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Gia đình	Không	Không	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
115	1.001407	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Gia đình	Không	Không	X	
116	2.001414	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Gia đình	Không	Không	X	
117	1.000919	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Gia đình	Không	Không	X	
118	1.000817	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Gia đình	Không	Không	X	
119	1.003310	Cấp lại Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	Gia đình	Không	Không		X
120	1.000454	Cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	Gia đình	Không	Không		X
121	1.000433	Cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	Gia đình	Không	Không		X
122	1.000379	Cấp Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	Gia đình	Không	Không		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
123	1.000104	Cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	Gia đình	Không	Không		X
124	2.000022	Cấp Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	Gia đình	Không	Không		X